Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Thượng — Phần 10

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

Phía sau sẽ giới thiệu về Vô Gián Địa ngục. Tội nặng thứ hai chính là "bất kính Tam Bảo". Điều đầu tiên là hiếu đạo, điều thứ hai là sư đạo.

Nhược hữu chúng sanh xuất Phật thân huyết, huỷ báng Tam Bảo, bất kính tôn kinh, diệc đương đọa ư Vô Gián địa ngục, thiên vạn ức kiếp, cầu xuất vô kỳ. (Nếu có chúng sanh làm thân Phật chảy máu, hủy báng Tam Bảo, chẳng kính tôn kinh, cũng sẽ phải đọa vào địa ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không bao giờ mong ra khỏi được.)

Chư vị nên ghi nhớ thời gian ấy rất dài, "thiên vạn ức kiếp". Tạo tội nghiệp nói thật ra vô cùng dễ dàng, thời gian tạo tội nghiệp vô cùng ngắn ngủi, nhưng tương lai thọ khổ báo sẽ dễ sợ vô cùng. Địa Tạng Bồ Tát rát lòng mới miệng nói chân tướng sự thật ra cho chúng ta biết, mấy ai tin nổi? Một số người đọc kinh này cứ tưởng là gì? Tưởng đây là Phật giáo khuyên người hướng thiện, nói những lời này để dọa người, khuyên người đừng làm chuyện xấu, chẳng nghĩ có thật như vậy, chẳng cho rằng đây là chuyện thật. Là như trong kinh này nói: "Chúng sanh ương ngạnh khó dạy", cứ cho là mình đúng, đâu biết rằng đây là chân tướng sự thật! "Xuất Phật thân huyết", công án này từ Đề Bà Đạt Đa mà ra, lúc Phật còn tại thế. Phật đã nêu nhiều gương tốt cho chúng ta, người học Phật đời sau noi theo, chúng ta phải ghi nhớ, phải học tập. Đề Bà Đạt Đa là học trò của Phật, phản bội sư đạo; tương lai chư vị tự mình làm pháp sư, cũng sẽ có học trò, khi học trò phản bội chư vị, có gì là tài giỏi đâu? Học trò của đức Phật Thích Ca Mâu Ni cũng đã phản bội Ngài rồi mà? Đây là thị hiện cho chúng ta xem. Trong số học sinh có học sinh ngoan, nghe lời, có học sinh chẳng ngoan, phản bội thầy giáo, Phật cũng làm ra gương tốt cho chúng ta xem, chúng ta phải rõ ràng, phải minh bạch. Học sinh tốt chúng ta phải lo lắng cho họ, học sinh phản nghịch tuyệt đối chẳng trách mắng họ, tuyệt đối chẳng thể có tơ hào oán hận trong tâm. Họ phản nghịch mình, hủy báng mình, thậm chí còn hãm hại mình, cũng đừng ghi nhớ trong lòng, coi như chẳng có chuyện gì, ai cũng có nhân duyên riêng của người ấy, vĩnh viễn giữ gìn tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, từ bi, như vậy mới gọi là học Phật. Phật dùng tâm niệm, thái độ gì đối xử với Đề Bà Đạt Đa, chúng ta phải học theo. Nhất định không được oán hận trong lòng, đó là sai lầm, vậy thì bạn là phàm phu, vậy thì bạn Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 8 199

chẳng bình đẳng rồi, chẳng phải là Phật, Bồ Tát; Phật, Bồ Tát đối với hết thảy chúng sanh, oán hay thân gì cũng bình đẳng. Đề Bà Đạt Đa muốn hại Phật, lúc đó dùng những phương pháp như sau. Biết đức Phật mỗi ngày vào thành Xá Vệ khất thực, trên đường phải đi qua một vách núi, Phật đi phía dưới chân núi. Đề Bà Đạt Đa liền ở phía trên vách núi chuẩn bị đá lớn, khi đức Phật đi ngang, ông đẩy đá xuống để mưu hại Phật, khởi ác tâm này, làm chuyện này. Phước báo của Phật rất lớn, chẳng ai có thể hại nổi, Phật có thần Kim Cang hộ pháp. Khi đá bị đẩy xuống, thần Kim Cang lấy chùy Giáng Ma đánh tan hòn đá. Đánh tan xong, mảnh nhỏ văng trúng chân Phật chảy máu, "xuất

Phật thân huyết", đây là cốt ý hại Phật. Ông ta xúi giục vương tử A Xà Thế, dùng cách nói hiện nay là khuyên vương tử soán ngôi, hại vua cha, để lên làm vua. Đề Bà Đạt Đa muốn hại chết đức Phật để ông ta làm Phật. Họ thương lượng với nhau: "Ông thì làm vua mới, còn tôi thì làm Phật mới, chúng ta cùng nhau giáo hóa chúng sanh, thống lý đại chúng". Tạo tác tội nghiệp này, Đề Bà Đạt Đa nhiều đời phải đọa lạc vào địa ngục. Đây chính là không kính Tam Bảo, lấy thí dụ này để nói dụng ý rất sâu, dạy cho chúng ta đối với những người cốt ý hoặc vô ý hại mình đều phải học theo Phật, vẫn phải từ bi thương xót, chẳng có một chút oán hận gì, được vậy thì chúng ta mới đạt được sự thọ dụng chân thật của Phật pháp. "Hủy báng Tam Bảo", Tam Bảo là Phật, Pháp, Tăng. Bịa chuyện, kiếm chuyện, hủy báng. "Chẳng kính tôn kinh", đây là kinh điển, đặc biệt nêu ra Pháp Bảo này, chẳng tôn kính, chẳng coi trọng kinh điển. Tại sao hiện nay chúng ta in kinh phải in thật đẹp? Bất luận là trên sự ấn loát, giấy hay bao bìa đều vô cùng đẹp đẽ, đây là tôn kính Pháp Bảo, làm cho hết thảy chúng sanh nhìn thấy cuốn sách này bèn sanh tâm quý tiếc, chẳng đến nỗi làm hư, làm rách. Nếu rất bình thường, in rất xấu tệ, mọi người nhìn thấy chẳng sanh tâm tôn kính, thường tùy tiện bỏ bừa bãi, chà đạp kinh điển, đó không phải là chúng ta dạy cho mọi người tạo tác ác nghiệp hay sao, tạo ra cơ hội cho họ, đây là sai lầm. Thế nên phải in cho đẹp, hoàn mỹ, đừng để người ta có cơ hội tạo tội nghiệp, tâm này chính là tâm từ bi. Đây là nói về chẳng kính Tam Bảo, chẳng biết tôn sư trọng đạo, làm vậy phải đọa địa ngục. Đặc biệt là thời đại bây giờ, người biết báo ân đã quá ít rồi, chúng ta phải đề xướng. Đề xướng nhất định phải làm ra gương mẫu cho mọi người nhìn thấy, chỉ lấy miệng nói thì không được, chẳng có sức khuyến hóa. Tôi báo ân thầy giáo, tôi xây thư viện ở Đại Lục, quê tiên sinh

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 8 200

Phương Đông Mỹ ở huyện Đồng Thành, tỉnh An Huy. Tôi xây một Thư Viện Đông Mỹ Tiên Sinh ở Đồng Thành để kỷ niệm thầy. Tôi đã thành lập một Thư Viện Hoa Tạng ở quê tôi để kỷ niệm Hàn Quán Trưởng. Tương lai nếu có cơ hội, tôi cũng sẽ xây một Thư Viện Hoa Tạng ở quê của Hàn Quán Trưởng. Tôi trú ở Thư Viện Từ Quang, do thầy Lý xây dựng, hết mười năm; hiện nay đang liên lạc với người ở Tế Nam, Sơn Đông để xây một Thư Viện Từ Quang. Phải làm thực sự, không làm không được. Có một vị đồng tu hỏi: "Vậy đại sư Chương Gia thì sao?". Đúng, mọi người đều nghĩ đến, tôi sẽ xây một Thư Viện Chương Gia Đại Sư. Tôi nghĩ đến phải xây ở đâu? Đại học Nội Mông Cổ, xây một Chương Gia Đại Sư Đồ Thư Quán ở đại học Nội Mông Cổ. Tôi nhất định sẽ làm được, phải dùng hành động cụ thể để thức tỉnh mọi người, phải tri ân báo ân. Nếu mỗi người đều có tâm báo ân, xã hội của chúng ta sẽ tương hòa, có lợi ích rất lớn đối với xã hội quốc gia, công đức lợi ích chân chánh. Nếu không tri ân, vong ân phụ nghĩa, thì xã hội này sẽ thành ra như thế nào! Dễ sợ vô cùng. Nhất định phải làm từ chính bản thân mình, đây mới là hoằng pháp lợi sanh, như vậy mới gọi là chân chánh học Phật. Hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.

Tập 09 (Số 14-12-09)

Xin mở kinh. Phẩm thứ ba: Quán nghiệp duyên chúng sanh. Lần trước nói đến đoạn bất kính Tam Bảo, chúng ta xem tiếp:

Nhược hữu chúng sanh xâm tổn thường trụ, điếm ô tăng ni, hoặc già lam nội tứ hành dâm dục, hoặc sát hoặc hại, như thị đẳng bối, đương đọa Vô Gián địa ngục, thiên vạn ức kiếp cầu xuất vô kỳ.
(Nếu có chúng sanh xâm tổn của thường trụ, làm nhơ nhuốc Tăng Ni, hoặc tứ tình hành dâm trong chốn Già Lam, hoặc giết hoặc hại, hạng người như thế phải đọa vào địa ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.)

Đây là ba thứ tội nghiệp cực nặng. Chúng ta nhất định phải ghi nhớ: Thứ nhất là chẳng hiếu thuận cha mẹ, thứ hai là chẳng kính Tam Bảo, thứ ba là "xâm tổn thường trụ", xâm là xâm phạm, tổn là tổn hoại, Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 201

tội xâm tổn thường trụ rất nặng, là thuộc về giới trộm cắp, đây là việc chư vị phải biết. Nhiều người coi thường việc này, cứ tưởng đây là chuyện nhỏ, chẳng ăn nhằm gì, không biết đã phạm tội nặng nề. Trong kinh, Phật nói rất rõ ràng, chúng ta nhất định phải thấu hiểu cặn kẽ, thường trụ có bốn loại: - Thứ nhất gọi là Thường Trụ Thường Trụ, đây là những bất động sản, đất đai, ruộng đất, nhà cửa trong tự viện, am đường, đạo tràng, được gọi là Thường trụ thường trụ. Chỉ có thể xử dụng, tuyệt đối không thể trao đổi, mua bán, đây là vật của thường trụ, tội này cực nặng. - Thứ nhì là Thập Phương Thường Trụ, chúng ta thường gọi là Tứ Sự Cúng dường: Thức ăn, y phục, ngọa cụ, y dược. Đây là phẩm vật của tín đồ mười phương cúng dường người xuất gia, không dành riêng cho một người nào cả, hết thảy những người xuất gia trong đạo tràng này đều có phần. Nếu bạn xâm phạm, lấy làm của mình thì là trộm cắp. - Thứ ba là Hiện Tiền Hiện Tiền, đây là những gì tín đồ bố thí cho chúng ta. Phạm vi bố thí này tương đối nhỏ, chỉ thuộc về những người xuất gia hiện đang có mặt (hiện tiền). Không giống như mười phương nói ở phía trước, mười phương là hết thảy người xuất gia đều có phần. Thời xưa người xuất gia chẳng có nhà, bất cứ là đạo tràng nào cũng có thể xin cư ngụ (quải đơn), đều có thể thọ dụng, đều có thể tiếp nhận được. Vì sự cúng dường này là cúng dường mười phương nên hết thảy người xuất gia đều có phần. - Thứ tư gọi là Thập Phương Hiện Tiền, những vật hiện tiền, thí dụ lúc người xuất gia vãng sanh rồi, những vật mà họ để lại thì gọi là Thập Phương Hiện Tiền. Tuy là Hiện Tiền, nhưng những vật này mười phương đều có phần. Thế nên khi kết tội là kết từ những chỗ này. Thí dụ như việc trộm cắp trong thế gian, bạn trộm đồ của một người thì bạn thiếu nợ một người. Chư vị đồng tu nhất định phải biết, nếu bạn hiểu rõ đạo lý này, thông đạt chân tướng sự thật, thì trong thế gian tuyệt đối chẳng thể nói một kẻ nào đó lợi dụng người khác, lời này chẳng đúng. Cũng chẳng có việc người nào đó bị gạt, bị lợi dụng. Tại sao vậy? Đời này bạn giựt của người ta thì đời sau bạn phải trả nợ cho họ, đây là đạo lý nhất định, nhân quả báo ứng. Chúng ta giựt đồ, tương lai đời sau gặp duyên này thì tài vật của chúng ta cũng sẽ bị người ta giựt mất. Nếu chúng ta xâm chiếm người khác thì tương lai người ta cũng xâm chiếm chúng ta. Thế nên Phật nói giữa người với người có bốn thứ duyên: Báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ. Đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn chẳng dứt, đều là làm những việc này. Chúng ta đến thế gian này để làm

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 202

gì? Là để báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ mà thôi. Sau khi hiểu rõ đạo lý này xong, ân thì phải báo còn oán thì kể như huề đi, đừng tiếp tục nữa, xóa mất oan trái này, chúng ta thiếu người ta thì phải trả, người ta thiếu mình thì bỏ qua đi. Món oan trái này kết thúc trong đời này, chấm dứt hết, được vậy thì mới có thể niệm Phật, mới có thể vãng sanh Tịnh Độ. Nếu bạn cứ thường ghi nhớ những ân oán, nợ nần này trong tâm, đến lúc Phật đến tiếp dẫn muốn kéo nhưng kéo bạn không nổi, chuyện ở thế gian này bạn còn chưa dứt hết, những chuyện này không bao giờ dứt . Thế nên bạn thiếu nợ một người thì bạn chỉ trả nợ cho một người, chuyện này dễ làm. Nếu là chánh phủ địa phương, thí dụ một thành phố, nếu bạn trộm cắp những thiết bị công cộng ở đây thì phiền phức sẽ lớn lắm. Tại sao vậy? Bạn phải biết sự kết tội này, thiết bị công cộng là do những người ở địa phương này đóng thuế tạo dựng nên. Nếu bạn trộm cắp thì những người trong thành phố này đều là chủ nợ của bạn, bạn phải trả cho từng người, bạn phải trả đến bao giờ mới trả dứt? Chư vị nhất định phải biết, nhất định không thể trộm cắp những thiết bị công cộng, tội nặng lắm. Nếu thiết bị này là của quốc gia thì phiền phức còn lớn hơn nữa, tương lai khi kết tội thì người cả nước đều là chủ nợ của bạn. Hiện nay nhiều người không biết tội này nặng, mặc sức tùy tiện phá hoại thiết bị công cộng, tội này rất nặng, nặng vô cùng, phải kết tội dựa trên người cả nước. Tự viện, am đường gọi là đồ vật của Tam Bảo, tội này còn nặng hơn tội trộm cắp tài vật của quốc gia, tại sao vậy? Nó thông mười phương, tận hư không, trọn pháp giới hết thảy những người xuất gia đều có phần, sự luận tội này phải dựa trên tận hư không, trọn pháp giới, vậy thì phiền phức còn lớn hơn nữa. Thế nên trộm cắp đồ vật của Tam Bảo, trộm một cây kim, một sợi chỉ, một cọng cỏ, một khúc cây đều phải đọa địa ngục A Tỳ. Có người nói việc này hình như chẳng hợp lý tí nào, một cọng cỏ, một khúc cây, một cây kim, sợi chỉ chẳng đáng gì hết, tại sao tội nặng như vậy? Bạn nghĩ xem, chủ nhân của nó là ai? Bạn sẽ rõ, chủ nhân của nó là tận hư không, trọn khắp pháp giới hết thảy người xuất gia, bạn phải luận tội trên số người này. Phạm vi của chữ “đạo” (trộm cắp) vô cùng rộng lớn, chẳng hạn chế ở chỗ trộm cắp. Trong kinh Phật, chữ đạo được giải thích là chẳng cho mà lấy. Người quản lý trong thường trụ phải cân nhắc: Bạn muốn những vật ấy có nên đưa cho bạn hay không; nếu nên đưa nhưng họ không cho thì họ phạm giới, họ cũng phạm giới trộm cắp, họ dành lấy làm của riêng, cố ý làm khó dễ không cho bạn. Nếu không nên cho nhưng họ cho bạn thì cũng phạm giới, thế nên [quản lý đồ thường trụ]

chẳng dễ đâu. Quản lý đồ vật của Tam Bảo, nếu không để ý thì liền tạo nên quả báo nghiêm trọng, đạo lý này chúng ta nhất định phải hiểu. Nếu chúng ta lãng phí đồ vật của Tam Bảo, cũng là giới điều này. Chúng ta tiết kiệm một phần tiền cho Tam Bảo, tiết kiệm được một đồng là phước báo của bạn, phước báo này rất lớn. Tại sao? Bạn cho hết thảy người xuất gia ở mười phương, bạn tu phước vì họ. Nói cách khác, nếu bạn lãng phí, tổn hại thì tội này sẽ rất nặng. Ngày nay càng ngày càng ít người hiểu được đạo lý này. Người xuất gia cũng chẳng nói, hiện nay những pháp sư giảng kinh có ai giảng Giới Luật đâu? Nếu giảng Giới Luật thì người ta sẽ mắng bạn. [Họ sẽ nói:] Ông giảng Giới Luật, mở kinh ra thì mỗi ngày đều mắng chửi chúng tôi, còn ai chịu nghe lời chửi

mắng? Nếu bạn giảng Giới Luật thì một thính chúng cũng không có, nhưng đó là lời chân thật. Thế nên chúng sanh cõi Diêm Phù Đề, Địa Tạng Bồ Tát nói: "Khởi tâm động niệm, không gì là chẳng phải tội", lời này là thật, chẳng quá đáng tí nào. Niệm niệm đều đang tạo nghiệp, niệm Phật vãng sanh đâu dễ vậy sao, đây là việc chúng ta nhất định phải biết, phải cảnh giác, phải biết sự nghiêm trọng của quả báo. Đoạn kế tiếp "điếm ô tăng ni", đây là phạm tội dâm dục. Tăng là chúng xuất gia Nam, Ni là chúng xuất gia Nữ. Người thế gian vô tri, dâm ô Tăng Ni. "Hoặc trong chốn già lam". Phía sau là gì? Phía sau chẳng phải là người xuất gia, thậm chí vợ chồng tham gia pháp hội trong tự viện, có khi pháp hội kéo dài nhiều ngày, thí dụ pháp hội Thủy Lục, hoặc là Lương Hoàng Sám, đều kéo dài khoảng bảy ngày trở lên, pháp hội truyền giới còn dài hơn nữa. Có rất nhiều cư sĩ trong thời gian này tham gia pháp hội, ở lại trong chùa, tuy là vợ chồng, nếu có hành vi dâm dục trong chùa thì cũng liệt vào tội này. Nếu không phải là vợ chồng thì tội còn nặng hơn, đó là tà dâm. Chư vị nên biết đây đều là tội đọa địa ngục Vô Gián, người hiện nay làm sao biết được bị những quả báo nặng nề như vậy? "Hoặc sát hoặc hại", phần nhiều đây đều là cưỡng dâm, sau khi dâm ô xong rồi giết họ để thủ tiêu tang chứng, tội này càng nặng hơn. Tạo những tội này đều phải "đọa vào địa ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được". Xem tiếp đoạn thứ tư:

Nhược hữu chúng sanh, ngụy tác sa môn, tâm phi sa môn, phá dụng thường trụ, khi cuống bạch y, vi bội giới luật chủng chủng tạo ác, như thị đẳng bối, đương đọa Vô Gián địa ngục, thiên vạn ức kiếp, cầu xuất vô kỳ. Phẩm Thứ
Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 204

(Nếu có chúng sanh giả làm Sa Môn, tâm
chẳng phải Sa Môn, phá hoại lạm dụng của thường trụ, gạt gẫm hàng bạch y, trái phạm Giới Luật, tạo vô số tội ác, những người như vậy phải đọa địa ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.)

Hai câu đầu là "cử tội". "Sa môn" là người tu hành, chẳng phải chỉ Tăng Ni, Tăng Ni càng thù thắng hơn Sa Môn. Cư sĩ tại gia cũng có thể xưng là Sa Môn, hai chữ này là Phạn ngữ dịch âm, ý nghĩa của nó là "siêng tu Giới Định Huệ, diệt hết Tham Sân Si", thế nên xuất gia hay tại gia đều có thể xưng là Sa Môn. Chỉ cần bạn hết lòng tu hành, tu hành đúng như lý như pháp đều có thể xưng là Sa Môn. Ở Ấn Độ danh từ Sa Môn này là danh xưng phổ biến, chẳng nhất định là Phật giáo, hết thảy những tín đồ tôn giáo chỉ cần hết lòng học tập, đoạn ác tu thiện thông thường đều xưng là Sa Môn. Sau khi Phật giáo truyền đến Trung Quốc, Sa Môn biến thành danh từ chung của những người xuất gia trong Phật giáo, nhưng chư vị nên biết nó cũng bao gồm người tại gia, xưng Sa Môn là một cách xưng hô khiêm tốn. Nếu họ giả vờ như Sa Môn nhưng chẳng tu hành chân chánh, giả vờ tu hành nhất định nhằm mục đích lừa gạt chúng sanh. Đoạn kinh văn này, pháp sư Thanh Liên trong cuốn Khoa Phán gộp vào "phá giới gạt người", "cuống" [trong câu "khi cuống bạch y"] là lừa gạt, dối người. Phía dưới đây nói về tội trạng của họ, "phá dụng thường trụ". Nếu bạn chẳng phải là người chân chánh tu đạo, mười phương cúng dường là cúng dường người tu đạo, nếu bạn tu đạo chân thật thì họ sẽ có

phước. Họ cúng dường cho bạn tu hành, bạn tu hành rất tốt, tối thiểu là đời sau bạn còn được làm người, sanh lên trời hưởng phước trời, thì họ hưởng được phước lây. Nếu bạn đọa vào ba đường ác, bạn đã phụ lòng họ, sẽ thiếu nợ họ, như thường nói:

“Một hạt gạo thí chủ, lớn như núi Tu-di, Đời này chẳng liễu đạo, mang lông đội sừng đền”

Phải trả nợ. Nếu trong đời này bạn tu hành chân thật, vãng sanh Cực Lạc thế giới làm Phật, thì phước của họ còn lớn hơn nữa, phước điền này họ đã thực sự trồng được đúng chỗ. Do đó có thể biết, chén cơm của người xuất gia này rất khó nuốt. Trong các buổi giảng tôi Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 205

thường nhắc nhở các vị đồng tu, chén cơm này khó nuốt hơn những người đi khất thực nhiều. Người ăn xin, người ta bố thí cho người xin ăn, nhất định chẳng nghĩ đến phải trồng phước, chẳng muốn được báo đền, cho nên chén cơm của người ăn xin dễ nuốt hơn nhiều. Người xuất gia tiếp nhận bố thí cúng dường, khó nuốt lắm, đời này chẳng liễu đạo thì phải mang lông, đội sừng mà đền trả. Nghề nghiệp trong thế gian rất nhiều, tại sao bạn chọn đi xuất gia? Chọn xuất gia, nói thật ra, nếu không thể vãng sanh Cực Lạc thế giới thì bạn sẽ chọn đi đến địa ngục A Tỳ. Tại sao phải làm chuyện cực khổ này? Chúng ta phải cảnh giác cao độ, đây chẳng phải chuyện giỡn chơi, nghiêm túc phi thường. Chúng ta nhìn thấy người xuất gia hiện nay, nói thật ra là vì đọc kinh quá ít, chẳng có mấy người hiểu được đạo lý này, hiểu chân tướng sự thật này. Vả lại phần đông người trong xã hội nghĩ như thế nào? Nghề xuất gia này rất dễ kiếm tiền, chẳng cần đóng thuế, chẳng cần phải làm ăn cực khổ. Làm bất cứ ngành nghề gì trong thế gian đều phải đi học cực khổ, học kỹ thuật. Người xuất gia nếu cần học Kinh Sám Phật Sự, tối đa ba tháng là rất rành rồi, thì có thể bắt đầu kiếm tiền. Nếu bạn có thể giảng thiện đạo thì kiếm tiền còn dễ hơn nữa, chẳng cần mấy năm thì bạn sẽ có thể kiếm mấy triệu bạc, mấy chục triệu bạc. Thế nhưng phải biết sau này quả báo sẽ ở tại địa ngục A Tỳ, thọ tội ở địa ngục A Tỳ xong còn phải trải qua thời gian rất dài để trả nợ. Tuyệt đối không thể nói thiếu nợ chẳng cần trả, không có đạo lý này, nhân quả thông ba đời, chúng ta phải biết. Cách làm này là “phá dụng thường trụ”. “Khi cuống bạch y”, “Bạch y”38 là tín đồ tại gia, bạn lừa gạt họ, phản nghịch giáo giới của đức Phật. “Chủng chủng tạo ác”, tạo ác nghĩa là tham-sân-si-mạn; tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp. Đây là loại thứ tư đọa địa ngục A Tỳ, A Tỳ nghĩa là Vô Gián, là hạng người thứ tư. Loại cuối cùng là trộm cắp vật của thường trụ, đây là dùng tâm trộm cắp để trộm cắp, so với “xâm tổn” nói ở phía trước còn nặng hơn.

Nhược hữu chúng sanh thâu thiết thường trụ tài vật cốc mễ, ẩm thực y phục, nãi chí nhất vật bất dữ thủ giả, đương đọa Vô Gián địa ngục, thiên vạn ức kiếp, cầu xuất vô kỳ.

38 Bạch y (avadata-vasana): Nghĩa là áo quần màu trắng. Do cổ Ấn Độ coi màu trắng là đáng quý nhất nên người tại gia trừ khi quá nghèo khổ thường thích mặc y phục sắc trắng. Vì thế, chữ “bạch y” về sau được dùng như một từ ngữ thông dụng chỉ người tại gia, trái với “truy y” (áo thâm) là người xuất gia.

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 206

(Nếu có chúng sanh trộm cắp
tài vật, lúa gạo, đồ ăn thức uống, y phục của thường trụ, cho đến một vật không cho mà lấy; kẻ đó phải đọa địa ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.)

Hai câu sau cùng là quả báo phải có của họ. Thường trụ phía trước đã nói rồi, [có] bốn thứ thường trụ. Nếu bạn dùng tâm trộm cắp, tâm thâu đạo để đi trộm cắp, hoặc để tự mình dùng, trộm về để tự mình hưởng thụ, hoặc cho người thân, quyến thuộc dùng đều phạm tội này, tội này rất nặng. Kinh Quán Phật Tam Muội nói trộm cắp đồ vật của Tam Bảo, tội ấy lớn hơn tội giết tám vạn bốn ngàn cha mẹ, sát hại cha mẹ phía trước có nói là tội nghiệp đọa địa ngục A Tỳ. Trộm cắp đồ vật của Tam Bảo còn nặng hơn tội giết cha mẹ. Nặng hơn bao nhiêu, chúng ta không cách gì tưởng tượng được nổi. Trong kinh Phật thí dụ còn nặng hơn tội giết hại tám vạn bốn ngàn cha mẹ. Hoa Tụ Bồ Tát trong kinh nói: "Ngũ nghịch bốn trọng tội tôi còn có thể cứu, trộm Tăng vật thì tôi không thể cứu". Hoa Tựu Bồ Tát là Đẳng Giác Bồ Tát, ngang hàng với Quán Âm, Thế Chí, Địa Tạng Bồ Tát, lời các Ngài nói là lời chân thật, chẳng giả. Hiện nay địa phương này của chúng ta, đạo tràng này là đạo tràng cư sĩ, đạo tràng cư sĩ hoằng hộ chánh pháp, nhân quả của nó tương đồng với tự viện, am đường. Những việc này chúng ta phải nhận thức rõ ràng, nếu chúng ta cần thì có thể nói rõ cho thường trụ biết, thường trụ cúng dường, vậy là chính xác. Nhất định không được dấu thường trụ mà tự mình trộm lấy, vậy là sai lầm. Vật thường trụ dễ phạm nhất là: Giấy, bao thư, giấy viết thư, chúng ta tùy tiện lấy để viết thư riêng, chuyện này là chuyện rất nhỏ, người chẳng học Phật đâu biết? Thông thường trong xã hội, trong cơ quan chánh phủ cũng vậy, công ty tư nhân cũng vậy, những vật dụng của chủ như những vật này, nếu cứ tùy tiện lấy xài, chẳng hiểu Phật lý. Ở Đài Trung tôi theo học thầy Lý mười năm, thầy Lý làm việc trong văn phòng của giám đốc Sở Quản Trị Tế Tự Khổng Miếu, cụ làm Chánh Thư Ký cho vị đứng đầu cơ quan ấy. Thầy nói với chúng tôi, mỗi lần đi lấy giấy viết thư, bao thư, nhất định phải nói cho giám đốc Sở Quản Trị Tế Tự Khổng Miếu biết: "Tôi lấy những giấy, bao thư này, có khi viết thư cá nhân cũng dùng". Ông giám đốc này nói thầy Lý lải nhải, "Có ai không làm như vậy đâu? Tại sao mỗi lần lấy ông đều phải nói Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 207

mấy câu này chi vậy?". Thầy Lý nói: "Tôi nói mấy câu này, ông chịu cho thì tôi không phạm giới; nếu tôi không được ông đồng ý chấp thuận, tôi dùng giấy của công để viết thư riêng thì tôi phạm giới trộm cắp". Đây là người hiểu lý, một tờ giấy, một bao thư thầy cũng cẩn thận như vậy, vậy thì có thể suy ra những việc khác. Thế nên một giới nhỏ cũng phải cẩn thận, không thể coi thường, cứ cho rằng đây là chuyện rất nhỏ không có tội, chẳng nghiêm trọng, đó là chúng ta nghĩ sai, nhìn sai rồi. Tôi đã từng kể với chư vị đồng tu, hồi trước lúc tôi học trung học có một vị hiệu trưởng tên là Châu Bang Đạo, người Giang Tây, sau này ông cũng đến Đài Loan. Trước kia ở Trung Quốc đại lục, ông ta từng làm giám đốc Sở Giáo Dục tỉnh Giang Tây, sau khi kháng chiến thắng lợi, ở Đài Loan ông làm thứ trưởng bộ Giáo Dục đặc trách công tác thi cử, chức này ở Trung Quốc tức là phó bộ trưởng thứ nhất. Chánh phủ cấp xe cho ông dùng, khi đi công tác thì ông dùng xe chánh phủ, khi nào đi làm chuyện riêng thì đi xe bus. Tại

sao vậy? Không dám lãng phí xăng dầu của chánh phủ, không xâm tổn tài vật của quốc gia. Trong thời đại ngày nay vẫn còn quan viên như vậy, đây là gương tốt đáng cho chúng ta học tập. Đều là cư sĩ tại gia, mỗi ngày đều đọc kinh, hiểu rõ đạo lý, hiểu rõ chân tướng sự thật, họ làm gương cho chúng ta xem. Trong nhà có điện thoại do chánh phủ cấp, nếu không phải là việc công thì không dùng điện thoại này, con nít trong nhà cũng không cho dùng điện thoại. Niệm niệm đều vì quốc gia, giúp quốc gia tiết kiệm một phân tiền đều là việc tốt, chẳng dám lãng phí chút nào. Ngày nay chúng ta dùng điện thoại gọi đến nước khác, không biết nói vắn tắt, cứ lải nhải nói hoài, [đó là] "xâm tổn thường trụ". Chuyện quan trọng trong vòng vài câu nói có thể giải quyết vấn đề, một khi cầm điện thoại lên cứ nói chuyện đâu không, hỏi tới hỏi lui, tiền điện thoại này là do thường trụ trả, xâm tổn thường trụ, mọi người chẳng biết chuyện này lợi hại ra sao. Thế nên tôi khuyến khích mọi người, hiện nay chúng ta có một số chuyện cần phải biết, cách truyền đạt tin tức tốt nhất là dùng máy truyền chân (fax), dùng fax có thể tiết kiệm thời gian. Năm phút có thể truyền đi mười mấy trang giấy, trong mười mấy trang giấy này nội dung bạn viết quá đầy đủ rồi, cách làm như vậy rất tốt. Hơn nữa khi người nhận coi lần đầu không rõ thì có thể coi lần thứ hai. Gọi điện thoại nói nửa tiếng đồng hồ chẳng có hiệu quả bằng năm phút dùng fax, phí tổn dùng máy fax giống như dùng điện thoại, bạn tiết kiệm được bao nhiêu! Chẳng biết tạo tác tội nghiệp đọa địa ngục A Tỳ, tự mình không biết. Tương lai đọa địa ngục A Tỳ rồi mới kêu oan uổng, Diêm La vương đem

những chuyện này bày trước mặt cho bạn coi, bạn nghẹn ngào chẳng thốt nên lời, chứng cớ đều có sẵn trước mặt. Trong Giới Kinh có nói rõ, ở đây chỉ nêu lên những điểm chính và nói sơ lược mà thôi. Hiện nay chúng ta phải thể hội đến sự khó khăn về vật lực, hết thảy những chúng sanh này, chúng sanh trên toàn thế giới, chẳng hay chẳng biết tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp. Tuy là hưởng phước, rất mau thì sẽ hưởng hết phước này. Hưởng hết phước thì tai nạn sẽ đến, tai nạn này trong Phật pháp gọi là hoa báo, quả báo sẽ ở địa ngục, hoa báo là điềm báo trước của quả báo, chúng ta làm sao không cảnh giác cho được! Tại sao trong đời này, trong vòng mấy mươi năm ngắn ngủi, không cắn chặt răng học theo đức Phật Thích Ca Mâu Ni sống một cuộc sống đơn giản nhất, thuần phát nhất. Ngoài việc hoằng pháp lợi sanh ra, làm lợi ích cho đại chúng, chúng ta phải nên làm. Những nhu cầu cá nhân trong đời sống nhất định phải tiết kiệm đến mức thấp nhất. Nếu những người xuất gia chúng ta, trên thân một đồng cũng chẳng có, hãy nên thực sự giữ đúng như pháp. Khi ra ngoài cần dùng tiền thì thường trụ cung ứng, khi ra ngoài cũng phải tiết kiệm, khi trở về nếu còn dư thì giao trả cho thường trụ. Nếu chúng ta có thể làm như vậy, nhất định sẽ được hết thảy chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần chăm sóc, bảo vệ. Ngày nay chúng ta khởi tâm động niệm, những chuyện mình làm chẳng đúng như lý, như pháp, nói thật ra chư Phật không hộ niệm cho bạn, long thiên thiện thần khinh dể bạn. Ai ở xung quanh bạn? Yêu ma quỷ quái. Yêu ma quỷ quái thừa dịp [khuấy nhiễu], thế nên bạn thường có bệnh khổ, thường bị tai ương, trừng phạt, tự mình còn không tự giác. Người không học Phật thì thực sự chẳng biết, người học Phật hiểu rồi, đời này chúng ta đến thế gian

này để làm gì? Chỉ có hai việc: "Thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sanh". Trên cầu Phật đạo thì nhất định phải niệm Phật cầu sanh Cực Lạc thế giới, vậy tức là thượng cầu, trong đời này nhất định có thể làm được. Hạ hóa chúng sanh là làm gương tốt cho hết thảy chúng sanh, vậy thì bạn sẽ làm được việc "hạ hóa" này rất viên mãn. Ngày nay người thế gian tham tiền tài, tham danh, tham lợi, chúng ta làm gương tốt, phải xả bỏ tài, danh, lợi sạch sành sanh, như vậy là "hạ hóa". Chẳng cần phải nói, cũng chẳng cần người ta biết, khi bạn chịu làm, có một, hai người biết thì họ sẽ tuyên dương, sẽ nói cho người ta biết. [Họ sẽ nói:] "Những người xuất gia ở nơi ấy làm như vậy, những người xuất gia ấy thân tâm thanh tịnh, được đại tự tại, trí huệ sung mãn", làm cho người thế gian ngưỡng mộ, mong mỏi, đến để học theo bạn, vậy thì mới đạt đến hiệu quả thực sự làm lợi

ích cho chúng sanh. Tai nạn thế gian từ đâu đến? Người thế gian cho rằng những chuyện xảy ra trong thiên nhiên chẳng liên quan đến chúng ta, thế nên đều gán những tai nạn này thành tai nạn thiên nhiên, chẳng do sức lực con người có thể làm nên, đều đẩy trách nhiệm hết. Chỉ có người chân chánh học Phật biết được, y báo và chánh báo là một thể, y báo và chánh báo chẳng hai. Đặc biệt là kinh Hoa Nghiêm, giảng những đạo lý, chân tướng sự thật này rất thấu triệt, minh bạch. Chúng ta khởi tâm động niệm, những gì mình làm, nhỏ như sợi lông tơ, như hạt bụi, chẳng đáng gì hết, nhưng đều ảnh hưởng đến tận hư không, trọn khắp pháp giới. Thế nên Phật nói cho chúng ta "cảm từ cộng nghiệp", chúng ta nghe xong lời này nhất định sẽ không có nghi hoặc gì cả. Thời xưa, hàng vua chúa bao gồm cả những phần tử trí thức, phần tử trí thức ở Trung Quốc chẳng ai không đọc sách Phật cả, họ đều hiểu đạo lý này. Khi gặp tai họa thiên nhiên, họ đều hết lòng phản tỉnh, sám hối, sửa sai đổi mới, để cứu vãn kiếp vận, họ hiểu được đạo lý này. Hiện nay người học khoa học không thừa nhận sự thật này, cho rằng đây là vọng tưởng, ảo tưởng, chẳng phù hợp với nguyên tắc khoa học, [đấy là] mê tín vào khoa học. Những gì khoa học nghiên cứu chỉ là một bộ phận trong cả vũ trụ nhân sinh, Phật pháp nói về toàn thể, nếu chấp trước một bộ phận nào đó thì trước sau gì cũng sẽ tổn hại đến toàn thể. Chỉ có quan tâm đến cả toàn thể thì mới giải quyết vấn đề, đây là điều chúng ta không thể không biết. Trong kinh điển Đại Thừa, Phật thường dạy chúng ta hiểu rõ ý nghĩa đường hướng, chúng ta hiểu cạn cợt thì không được, phải hiểu cho sâu, nhất định phải đích thân ra sức mà làm. Xem tiếp đoạn kế:

Địa Tạng bạch ngôn: "Thánh Mẫu, nhược hữu chúng sanh tác như thị tội, đương đọa Ngũ Vô Gián địa ngục, cầu tạm đình khổ nhất niệm bất đắc".
(Ngài Địa Tạng thưa rằng: "Thánh Mẫu,
nếu có chúng sanh phạm những tội như vậy thì phải đọa Ngũ Vô Gián địa ngục, cầu tạm ngừng sự đau khổ trong chừng một niệm cũng không được".)

Vô Gián tức là địa ngục A Tỳ, có lúc trong kinh nói hai loại, có lúc gộp cả hai lại nói, rốt cuộc là một hay là hai không nói tách bạch, nhưng chúng ta có thể xem như là một. Địa Tạng Bồ Tát sơ lược nêu lên

năm tội nặng ở đoạn trước, đều nhất định sẽ đọa địa ngục Vô Gián. “Nhược hữu chúng sanh tác như thị tội”, “như thị” là chỉ năm loại tội lớn. Năm loại này đều là thập ác nghiệp nghiêm trọng, sau khi thọ báo ở địa ngục xong ra khỏi địa ngục vẫn còn dư báo, dư báo ở tại ngạ quỷ, súc sanh, chẳng biết đến lúc nào mới có thể có được thân người trở lại, thế nên được thân người tương đối chẳng dễ. Thời gian trong ba đường ác đều rất dài, địa ngục thì chẳng cần phải nói nữa. Còn cõi ngạ quỷ, trong kinh Phật nói, một ngày ở cõi ngạ quỷ bằng một tháng ở nhân gian, ở nhân gian khi cúng tế quỷ thần thì cúng ngày mồng một, mười lăm, cũng như mời họ ăn cơm, vừa đúng lúc! Một ngày của họ bằng một tháng của chúng ta, ngày mồng một, ngày rằm vừa đúng lúc chúng ta mời họ ăn cơm trưa, ăn cơm tối, đó là một ngày của họ. Thọ mạng ngắn ở cõi ngạ quỷ là một ngàn tuổi, cũng tính một năm có ba trăm sáu mươi ngày, chiếu theo cách tính này thì thọ mạng ở cõi ngạ quỷ cũng quá dài, quá dài. Lúc trước ông Chương Thái Viêm từng làm chức phán quan cho đại đế Đông Nhạc, mỗi ngày ông đều làm việc ở cõi quỷ, còn gặp những quỷ thời triều Hán, ông là người đọc sách, triều Hán, hay triều Tấn, Tùy, Đường, ông đều gặp những người ở triều đại này, những tình hình như vầy chúng ta đều phải biết. Có một số trong cõi súc sanh thọ mạng rất ngắn, nhưng súc sanh ngu si, vô cùng chấp trước thân hình của chúng nên rất khó thoát ly cõi súc sanh. Trong kinh, đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói với chúng ta lúc Ngài ở vườn Kỳ Thụ Cấp Cô Độc một thời gian, giảng kinh thuyết pháp ở đó. Kỳ Viên tinh xá có một số công trình đang xây dựng, đại khái là xây nhà cửa, dưới đất có một ổ kiến, Phật nhìn thấy rồi cười. Các đệ tử nhìn thấy Phật cười nên hỏi tại sao? Phật nói ổ kiến này, đã trải qua bảy tôn Phật rồi chúng nó vẫn còn làm kiến. Thọ mạng của chúng chẳng phải dài như vậy, chúng nó chấp trước thân hình ấy là chính mình, chết đi đầu thai cũng vẫn làm kiến, đời đời kiếp kiếp làm kiến, chẳng biết thoát ly, súc sanh ngu si. Bạn hiểu rõ chân tướng sự thật xong mới biết ba đường ác rất đáng sợ. Làm sao sanh vào ba đường ác? Là do tạo mười ác nghiệp, phá giới, tạo mười ác nghiệp đọa ba đường ác. Xin xem tiếp:

Ma Gia phu nhân trùng bạch Địa Tạng Bồ Tát ngôn: “Vân hà danh vi Vô Gián địa ngục?”. (Ma Gia phu nhân lại hỏi Địa Tạng Bồ Tát: “Tại sao
tên là địa ngục Vô Gián?”.)

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 211

Đây là lúc Ma Gia phu nhân nghe Địa Tạng Bồ Tát nói “địa ngục Vô Gián” nghiêm trọng như vậy, đọa vào địa ngục Vô Gián, ngàn vạn ức kiếp cầu thoát khỏi chẳng được, dễ sợ quá. Cái gì gọi là địa ngục Vô Gián? Ma Gia phu nhân hỏi giùm chúng ta.

Địa Tạng bạch ngôn: “Thánh Mẫu, chư hữu địa ngục tại Đại Thiết Vi sơn chi nội, kỳ đại địa ngục hữu nhất thập bát sở”. (Ngài Địa Tạng
thưa rằng: “Thánh Mẫu, tất cả địa ngục đều ở trong núi Đại Thiết Vi. Địa ngục lớn có mười tám chỗ”.)

Chúng ta thường nói đến mười tám tầng địa ngục, chính là ý nghĩa này. Mười tám tầng địa ngục là mười tám “địa ngục lớn”.

Thứ hữu ngũ bách danh hiệu các biệt; thứ hữu thiên bách danh hiệu diệc biệt. (Thứ kế có năm trăm chỗ, danh hiệu đều khác nhau; kế nữa lại có đến ngàn trăm, danh hiệu cũng đều khác nhau.)

Hết thảy chúng sanh lúc còn ở thế gian tạo tác tội nghiệp có nặng nhẹ sai khác, cho nên đọa lạc địa ngục, chịu tội ở địa ngục cũng có nặng nhẹ khác nhau. Lúc trước thầy Lý giảng kinh có nhắc qua, trong kinh Phật giảng kỹ về địa ngục có đến bảy mươi mấy loại, kinh Địa Tạng chỉ nói sơ lược mà thôi. Chúng ta nghĩ coi, bảy mươi mấy loại đương nhiên cũng là đã nói tóm gọn rồi, [sự thật thì] chủng loại nhiều đến nỗi chẳng có cách gì tính đếm, Phật thường dùng phương pháp quy nạp. Giống như phiền não vô lượng vô biên, Phật quy nạp thành một trăm lẻ tám loại lớn, dùng phương pháp quy nạp. Thế nên bảy mươi mấy loại này cũng là dùng pháp quy nạp, khổ nhất chính là địa ngục Vô Gián. Trong kinh đức Phật nói những việc thiện ác do chúng sanh tạo đều có nhân quả báo ứng, nhất định sẽ không mất đi đâu hết. Tâm thiện, hạnh thiện nhất định cảm lấy quả thiện; niệm ác, hạnh ác nhất định cảm lấy ác báo, chỉ cần tạo tác tội nghiệp thì nhất định sẽ có địa ngục, địa ngục là chỗ khổ cùng cực. Chúng ta xem tiếp đoạn kinh kế tiếp, Địa Tạng Bồ Tát nói:

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 212

Vô Gián ngục giả kỳ ngục thành. (Ngục Vô Gián có ngục thành.)

Phía ngoài địa ngục có tường thành, có tường bao bọc, tường bao bọc giống như thành lũy vậy.

Châu táp bát vạn dư lý, kỳ thành thuần thiết cao nhất vạn lý. Thành thượng hỏa tụ thiểu hữu không khuyết. Kỳ ngục thành trung chư ngục tương liên, danh hiệu các biệt, độc hữu nhất ngục danh viết Vô Gián. (Giáp vòng hơn tám vạn dặm, thành đó thuần bằng sắt cao một vạn dặm. Trên thành có lửa tụ không có chỗ hở trống. Trong ngục thành đó, các nhà ngục nối tiếp nhau, danh hiệu đều sai khác, chỉ có một ngục tên là Vô Gián.)

Kinh nói những chuyện này, địa ngục bao lớn rất khó tưởng tượng nổi. “Hơn tám vạn dặm” còn lớn hơn quả địa cầu chúng ta, địa cầu chúng ta còn chẳng lớn như vậy. Tường thành cao một vạn dặm, phi cơ hiện nay của chúng ta còn chưa bay cao như vậy. Hiện nay chúng ta ngồi máy bay lớn nhất, chư vị thường đi du lịch, ngồi máy bay Boeing 747 có thể bay đến Đồng Ôn Tằng39, cỡ chừng ba vạn bộ (ft), ba vạn bộ bằng khoảng chừng hơn một vạn mét, nghĩa là độ cao khoảng mười kí lô mét mà thôi. Một vạn dặm, chắc bằng từ địa cầu lên tới cung trăng. Trong kinh Phật nói những lời này chúng ta phải tin, kinh Kim Cang nói với chúng ta: “Như Lai là người nói lời chân, lời thật, lời đúng như vậy”40. “Như” nghĩa là hoàn toàn đúng như sự việc đó, chẳng có chút phóng đại, sự thật ra sao thì Phật nói y như vậy, chẳng tăng chẳng giảm thì gọi là “Như ngữ”. Địa ngục được tạo nên từ sự biến hóa, là hóa hiện, là do nghiệp lực của chúng sanh tạo tội nghiệp biến hiện ra. Nếu không là người tạo tội nghiệp nặng nề như vậy thì dù địa ngục ở ngay trước mặt, người ấy cũng chẳng nhìn thấy. Giống như cư sĩ Chương Thái Viêm,

39 Strastosphere: Tầng Bình Lưu, tầng thứ nhì trong khí quyển, từ 7-17 Km đến 50 Km, nhiệt độ tăng theo cùng với độ cao. 40 Như Lai thị chân ngữ giả, thật ngữ giả, như ngữ giả.

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 213

ông yêu cầu đại đế Đông Nhạc phế bỏ hình phạt Bào Lạc, Bào Lạc là một hình phạt trong địa ngục, ngày nay chúng ta gọi hình phạt này chẳng nhân đạo, dựa trên lập trường nhân đạo, chết thì để họ chết, đừng cho họ đau khổ như vậy, đừng hành hạ họ như vậy. Đại đế Đông Nhạc phái tiểu quỷ dẫn ông ta đi đến chỗ hành hình xem thử, [tới ngay nơi ấy nhưng] ông nhìn chẳng thấy gì cả, từ đó ông mới vỡ lẽ, hiểu được lời Phật nói trong kinh. Những hình phạt này chẳng phải do Diêm La vương bày ra, mà là do nghiệp lực của chính tội nhân biến hiện nên, chẳng phải do người khác tạo thành, vậy thì chẳng có biện pháp gì hết. Nếu là do người khác tạo dựng, dựa trên nhân đạo thì đương nhiên có thể phế trừ, nếu là do nghiệp lực của chính mình biến hiện thì chẳng có cách gì cả. Hiện tượng trong địa ngục là một màn lửa, biển lửa, chúng ta phải tin chuyện này. Kinh Phật nói địa ngục có trạng huống như vậy, những tôn giáo khác cũng nói như vậy. Tuy Cơ Đốc Giáo chẳng nói đến lục đạo, ít nhất thì họ cũng nói đến tam đạo, họ nói về Thiên đạo, Nhân đạo, Địa Ngục đạo. Tướng địa ngục mà họ nói cũng là một màn lửa. Từ đây có thể biết, hiện tượng địa ngục nếu là người có mức thiền định sâu như phía trước chúng ta thấy cô Bà La Môn, cô niệm Phật đến nhất tâm bất loạn, Sự nhất tâm bất loạn bèn có khả năng này, có thể tham quan địa ngục; cô có khả năng đích thân nhìn thấy những trạng huống này. Thế nên đối với lời Phật dạy chúng ta không thể hoài nghi. Kế tiếp:

Kỳ ngục châu táp vạn bát thiên lý, ngục tường cao nhất thiên lý, tất thị thiết vi. Thượng hỏa triệt hạ, hạ hỏa triệt thượng, thiết xà, thiết cẩu thổ hỏa trì trục, ngục tường chi thượng đông tây nhi tẩu.
(Ngục này chu vi một vạn tám ngàn dặm, tường ngục cao một ngàn dặm, toàn bằng sắt, ở trên lửa cháy phụt xuốt, ở dưới lửa cháy bốc lên. Trên tường ngục có rắn sắt, chó sắt phun lửa đuổi bắt nhau chạy qua chạy lại.)

Đây là lời diễn tả cảnh tượng trong địa ngục Vô Gián. Địa ngục Vô Gián ở trong địa ngục lớn, là một phạm vi khổ nhất. Gọi là Vô Gián, phía sau sẽ nói rõ cho chúng ta, thọ khổ vô gián, chẳng gián đoạn. Do đó có thể biết những địa ngục khác tuy chịu khổ nhưng còn có lúc tạm

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 214

ngưng. Nói cách khác, còn cho bạn có dịp nghỉ mệt, nhưng địa ngục Vô Gián thì không được.

Ngục trung hữu sàng biến mãn vạn lý, nhất nhân thọ tội tự kiến kỳ thân biến ngọa mãn sàng, thiên vạn nhân thọ tội diệc các tự kiến thân mãn sàng thượng.
(Trong ngục có giường rộng khắp vạn
dặm, một người thọ tội thì tự thấy thân mình nằm chật cả giường, ngàn vạn người thọ tội thì mỗi người cũng tự thấy thân mình đầy chật cả giường.)

Giường là nơi xử phạt tội nhân, giống như một cái "đài". Cái đài này rất lớn, người thọ tội tự cảm thấy thân thể họ biến lớn lên, hết thảy những hình phạt đều thọ cùng lúc, chịu đựng ngàn vạn loại dụng cụ tra tấn cùng lúc. Chẳng phải chịu hình phạt này xong rồi mới nhận đến hình phạt kế tiếp, nếu vậy thì còn có khoảng trống, đó chẳng phải là địa ngục Vô Gián. Vô Gián địa ngục tức là chịu hết thảy tất cả những hình cụ cùng lúc, như núi đao, cây kiếm, vạc dầu cùng chịu một lượt, chẳng phải chịu từng thứ riêng rẽ, tuyệt chẳng có xen hở. Rất nhiều người tạo tội nghiệp này, mỗi người cảm thấy thân của chính mình nằm chật cả giường, đầy cả địa ngục này, đây là hóa thân. Cũng như kinh Hoa Nghiêm gọi là "vô chướng ngại pháp giới", người thọ tội và những người thọ tội khác chẳng có chướng ngại, chịu tội cùng lúc, cùng lúc cảm thấy thân thể mình trải đầy địa ngục. Phía dưới tổng kết lại:

Chúng nghiệp sở cảm hoạch báo như thị. (Đó là do các nghiệp chiêu cảm mà gặt lấy quả báo như vậy.)

Trong Địa Tạng Thập Luân Kinh nói cho chúng ta về tội ngũ nghịch. Trong kinh, Phật giảng rất rõ ràng, tội ngũ nghịch đọa A Tỳ địa ngục, tức là địa ngục Ngũ Vô Gián. Ngũ nghịch là đại nghịch bất đạo. Thứ nhất là "giết cha mẹ". Cha mẹ có ân đức to lớn đối với mình, chẳng biết tri ân báo ân, ngược lại còn giết hại cha mẹ, tạo tội đọa địa ngục Vô Gián. Thứ hai là "giết A La Hán". A La Hán là người tu hành đắc đạo, Ngài trụ ở địa phương này là phước điền cho những người ở đó,

người ở đó có phước, tiếp nhận sự giáo hóa của Ngài. A La Hán hiện nay chẳng còn, đi đâu tìm A La Hán? Nếu nói giết hại thiện tri thức, vị thiện tri thức này có thể giáo hóa cả vùng đó, bạn giết họ, thì tội này bằng tội giết A La Hán. Câu đầu là giết cha mẹ, đây là phụ mẫu thân, giết A La Hán là lão sư (thầy giáo), ân đức của hết thảy chúng sanh nặng nhất chẳng vượt qua "cha mẹ, thầy giáo" thế nên hết thảy thiện hạnh chẳng vượt qua hiếu đạo, hiếu thân tôn sư là thiện hạnh hạng nhất. Thứ ba là "phá hòa hợp Tăng". Phá hoại Tăng đoàn, cũng có nghĩa là phá hoại nơi chốn giáo học, phá hoại đại chúng giáo học, tội này rất nặng. Sau cùng là ác tâm "làm thân Phật chảy máu". Sanh lòng sân hận hoặc tâm đố kỵ, phước báo của Phật rất lớn, chẳng có ai có thể sát hại Phật, Phật có rất nhiều thần hộ pháp bảo vệ, chẳng có người nào có thể làm hại. Làm thân Phật ra máu là chuyện Đề Bà Đạt Đa muốn hại Phật, từ trên vách núi đẩy hòn đá lớn muốn hại tánh mạng của Phật. Thần Kim Cang đập tan hòn đá này trên không trung, hòn đá này bị bể tan, mảnh vụn rớt trúng chân Phật, Ngài bị thương chảy máu. Đây là tội "làm thân Phật ra máu", tội này cũng đọa địa ngục Vô Gián. Nói cách khác tức là phá hoại chánh pháp, làm cho cơ hội nghe pháp của xã hội đại chúng bị cắt đứt, thế nên tội này sẽ đọa vào địa ngục Vô Gián.

Hựu chư tội nhân bị thọ chúng khổ. (Lại nữa các tội nhân còn phải chịu đủ sự khổ sở.)

Câu này là nói chung, phía sau cũng nói sơ lược thêm.

Thiên bách Dạ xoa cập dĩ ác quỷ. (Ngàn trăm Dạ xoa cùng các ác quỷ.)

Đây là những ác quỷ, Dạ xoa ác quỷ trong địa ngục biến hiện ra để chấp hành hình phạt, kinh Địa Ngục gọi họ là ác thú, đầu trâu mặt ngựa, họ chẳng có hình tướng như người, có hình tướng của ác thú, dễ sợ vô cùng, đáng kinh hãi vô cùng.

Khẩu nha như kiếm, nhãn như điện quang, thủ phục đồng trảo tha duệ tội nhân. Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 216

(Răng như kiếm, mắt như ánh điện chớp, tay có móng đồng, lôi kéo tội nhân.)

Người thọ tội nhìn thấy hình tướng của địa ngục ai cũng muốn tránh né. Trốn tránh ở nơi nào? Bốn bên đều là lửa, trên dưới cũng là lửa. Bạn muốn tránh né, những ác quỷ này chụp lấy bạn đẩy vô đống lửa.

Phục hữu Dạ xoa chấp đại thiết kích trúng tội nhân thân, hoặc trúng khẩu tị, hoặc trúng phúc bối, phao không phiên tiếp, hoặc trí sàng thượng. (Lại có quỷ Dạ xoa cầm cây kích sắt lớn đâm
vào mình tội nhân, hoặc đâm trúng miệng mũi, hoặc đâm trúng bụng lưng, rồi hất tung lên trên không và hứng lấy, hoặc để lại trên giường.)

Đây là những việc ác quỷ hành hạ tội nhân. Thời cổ binh khí chỉ có những loại này. Chúng ta có thể suy tưởng được hiện nay nếu trong địa ngục nhất định sẽ có các thứ như hơi độc, gas, súng đại liên, có đạn của súng đại bác, thậm chí bom nguyên tử bùng nổ, hết thảy đều có. Lúc trước trong tâm người ta chẳng có những hiện tượng này, chẳng biến ra những thứ này, chỉ biến ra những dụng cụ hành hình tra khảo mà họ biết. Người hiện đại rất dễ sợ, rất đáng thương, tại sao? Coi phim ảnh, coi truyền hình, coi những chuyện khủng khiếp này, hết thảy đều chất chứa trong A Lại Da Thức, khi đến địa ngục A Tỳ thì hiện ra toàn bộ, tất cả đều phải thọ chịu. Thế nên ít coi những phim ảnh khủng bố, khoa học giả tưởng này thì tốt hơn, tuy có đọa địa ngục, bớt đi không ít hình phạt, lời tôi nói là thật đấy! Nếu quý vị thích coi những phim ảnh này, trong A Lại Da Thức chất chứa những hạt giống này, tương lai đọa địa ngục sẽ tăng thêm nhiều hình phạt hơn những người thường, đạo lý nhất định mà. Cho nên một người chân chánh biết cách tu học thì mắt không xem cảnh ác, tai không nghe âm thanh ác, hết thảy những cảnh giới ác liệt này chúng ta đừng tiếp xúc, đừng tiêm nhiễm là tốt nhất! Nhất định sẽ có lợi ích to lớn cho chính mình. Đây là nói về ác quỷ Dạ xoa. Ngoài việc này ra thì đây là chuyện tiểu thuyết khoa học giả tưởng thường nói:

Phục hữu thiết ưng đạm tội nhân mục, phục hữu thiết xà giảo Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 217

tội nhân cảnh, bá chi tiết nội tất hạ trường đinh, bạt thiệt canh lê trừu trường tỏa trảm, dương đồng quán khẩu nhiệt thiết triền thân, vạn tử thiên sanh nghiệp cảm như thị. (Lại có chim ưng
sắt [mổ] ăn mắt tội nhân, lại có rắn sắt quấn cổ tội nhân, các khớp xương và lóng đốt [của tội nhân] đều bị đóng đinh sắt dài, kéo lưỡi cày bừa, móc ruột bằm chém, rót nước đồng sôi vào miệng, quấn sắt nóng quanh thân, muôn lần chết đi sống lại, nghiệp cảm như thế.)

Mỗi hình phạt đều tiêu biểu cho vô lượng sự thọ khổ, mỗi thứ đều có nghiệp nhân, trong kinh Phật đã nói rõ, nói chung đều chẳng lìa tham- sân- si, ba thứ phiền não căn bản này. Người ta trong một đời nói thật ra, chịu hại bởi ngu si nặng nhất. Ngu si là chẳng hiểu rõ sự lý, dựa vào tà tri tà kiến của mình mà hủy báng đạo đức, tự mình tâm hạnh bất chánh, còn dẫn dắt người khác tà tri tà kiến, cùng tạo ác nghiệp. Đức Phật khuyên chúng ta bố thí, trong thời Mạt Pháp, ấn tượng phụ sanh ra từ sự bố thí không thể nói là không có, phía trước có nói "giả làm Sa môn, tâm chẳng phải Sa Môn", người lường gạt chúng sanh thật có, chẳng phải là không có. Đặc biệt là thời kỳ Mạt Pháp, Phật nói: "Tà sư thuyết pháp như cát sông Hằng", những tà sư này từ đâu tới? Là con cháu của Ma Vương. Năm xưa lúc đức Thế Tôn còn tại thế, Ma Vương Ba Tuần muốn phá hoại Phật pháp, trí huệ, đạo đức, oai thần của Phật quá lớn, Ma Vương không có cách chi, tạm thời chẳng thể phá hoại, cũng học theo Phật, cũng đến nghe kinh nghe pháp. Nhưng ý niệm phá hoại Phật pháp chẳng tiêu mất, Ma Vương nói với Phật: "Có một ngày tôi sẽ phá hoại Phật pháp". Phật nói: "Pháp của Ta là chánh pháp, chẳng thể phá hoại". Ma Vương đáp: "Đợi đến khi pháp vận của ông suy thoái, thời kỳ Mạt Pháp, tôi sai ma con, ma cháu của tôi đều xuất gia, đắp lên ca sa của ông để phá Phật pháp của ông". Nghe xong đức Phật Thích Ca Mâu Ni chẳng nói một lời, rơi lệ, ấy là ví như trùng trên thân sư tử rỉa thịt sư tử". Cho nên những người xuất gia này chẳng phải là đệ tử Phật, mà là đệ tử Ma, chuyên môn đến phá hoại Phật pháp. Chúng sanh nhìn thấy những người này, chẳng chịu bố thí. "Ông coi bố thí cho họ hưởng thụ, chúng ta bị họ gạt", hủy báng bố thí, nói bố

thí chẳng có quả báo, nói người ta bố thí gặt được ác báo. Khuyên người ta tích lũy tiền tài, tự mình hưởng thụ, trái ngược lời dạy của Phật, nói tu thiện không được thiện quả, tạo ác cũng chẳng bị ác báo, dùng những tà tri tà kiến này mê hoặc chúng sanh, làm chúng sanh tạo vô lượng vô biên tội nghiệp. Phía sau những người này có Ma Vương gia trì, có yêu ma quỷ quái ở kế bên giúp đỡ. Chúng ta nhìn thấy trong thời đại hiện nay có những tà sư thế lực rất lớn, đồ chúng rất đông, dưới tay họ có nhân tài, có tiền bạc. Người tu học chánh pháp rất đáng thương, trong thế gian này chẳng có lối thoát, chẳng có người nhận thức chánh pháp, đâu phải họ không muốn hộ trì chánh pháp? Nhưng không nhận thức rõ, coi tà như chánh, lấy chánh coi như tà, thế nên chẳng có người quan tâm hoằng dương chánh pháp. Nhưng chúng ta rất rõ, tuy chẳng có người quan tâm, thiện báo sẽ ở tương lai, đây là đạo lý nhất định. Nhất định không thể vì người ta mê hoặc, chúng ta cũng bắt chước mê hoặc điên đảo theo, vậy thì sai lầm quá đỗi! Họ mê, tôi chẳng mê; họ tạo tội nghiệp, tôi không tạo tội nghiệp. Năm xưa lúc Thế Tôn còn tại thế đã làm tấm gương tốt nhất cho chúng ta, ngày nay chúng ta than khổ thì phải so sánh với thời đức Phật Thích Ca, đời sống của ta sướng hơn Ngài quá nhiều. Ban đêm Ngài ngồi dưới gốc cây nghỉ ngơi, ăn cơm phải đi ra ngoài khất thực, tối thiểu thì chúng ta khỏi phải đi khất thực, vẫn còn nhà cửa để trú ngụ. Y phục của chúng ta nhiều hơn đức Phật quá nhiều, đi du lịch còn có hành lý, năm xưa lúc đức Phật đi du lịch chẳng có hành lý, ba Y đều mặc trong người, tay cầm bình bát, ngoài ra một vật gì cũng chẳng có. Nếu chúng ta không hết lòng hoằng đạo thì làm sao chẳng có lỗi với đức

Phật! Lúc Thế Tôn còn tại thế, tuy có rất nhiều vua chúa đại thần, trưởng giả giàu có hộ trì, đức Phật Thích Ca Mâu Ni chẳng tiếp nhận, thí dụ: "Ông xây cho tôi một đạo tràng lớn,.... chùa lớn", chẳng bao giờ có! Hết thảy những đạo tràng này đều là mượn dùng. Quyền sở hữu của Kỳ Thụ Cấp Cô Độc Viên là của thái tử Kỳ Đà, và trưởng giả Cấp Cô Độc, chỉ là tiếp nhận sự cúng dường của họ, chúng ta thường nói Phật chỉ có quyền sử dụng, chẳng có quyền sở hữu. Quyền sở hữu vẫn là của họ, chỉ mượn dùng tạm thời. Ngài đã nghĩ rất chu đáo, rất viên mãn, biết chúng ta trong thời Mạt Pháp, phải đương đầu với rất nhiều khổ nạn, nghĩ đến Tăng đoàn của đức Phật năm xưa thì tâm chúng ta sẽ lắng xuống. Xin xem tiếp đoạn kinh kế tiếp:

Động kinh ức kiếp cầu xuất vô kỳ.

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 219

(Trải qua ức kiếp không lúc nào mong ra khỏi được.)

Người tạo tội nghiệp địa ngục đọa vào địa ngục, đặc biệt là địa ngục Vô Gián, thời gian phải dùng ức kiếp để tính. "Cầu xuất vô kỳ", nhưng chúng ta biết, thế giới mà Phật nói, thế giới có thành, trụ, hoại, không. [Một chu kỳ] thành - trụ - hoại - không là một đại kiếp. Chữ kiếp trong "ức kiếp" là đại kiếp, trong mỗi đại kiếp thì thế giới trải qua [bốn giai đoạn] thành, trụ, hoại, không. Thế giới này hoại rồi, những kẻ đọa địa ngục phải đi đâu thọ tội? Thế giới hoại thì địa ngục cũng hoại theo, không phải là họ có thể thoát ra sao? Ở đây Địa Tạng Bồ Tát nói:

Thử giới hoại thời ký sanh tha giới. (Lúc thế giới này hư hoại thì sanh nhờ qua thế giới khác.)

Thế giới này của chúng ta hư hoại rồi, thế giới khác còn chưa hư thì họ bèn chuyển qua địa ngục Vô Gián ở thế giới khác, vẫn phải vào địa ngục Vô Gián.

Tha giới thứ hoại chuyển ký tha phương, tha phương hoại thời triển chuyển tương ký, thử giới thành hậu hoàn phục nhi lai. (Thế giới khác đó hư hoại thì chuyển sang phương khác, lúc phương khác đó hư hoại thì lại lần lượt chuyển đi nữa, đến khi nào thế giới này thành thì trở về lại.)

Chuyện này phiền phức lớn lắm, do đó mới nói "ức kiếp cầu xuất vô kỳ". Chúng ta tạo nghiệp nói thật ra quá dễ, chẳng hay chẳng biết bèn tạo tội nghiệp địa ngục, đâu biết rằng tương lai chịu khổ đến mức thê thảm như vầy, kéo dài như vầy, có ai biết được? Khi đọc kinh này muôn vàn xin đừng hiểu lầm mà cho rằng: "Đây là Phật dọa chúng ta, chẳng phải thật, chỉ nhằm khuyên chúng ta đừng làm chuyện ác". Nếu chúng ta nghĩ như vậy thì là sai lầm quá đỗi! Đến lúc quả báo hiện tiền thì hối hận không còn kịp nữa. Phật làm sao gạt người cho được? Phương pháp Phật giáo hóa chúng sanh rất nhiều, chẳng cần phải dùng phương pháp lừa gạt

Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Chúng Sanh - Tập 9 220

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.